TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Bộ Y tế công bố 62 bệnh hiếm, hiểm nghèo được thông tuyến bảo hiểm y tế từ 1/1/2025

15:18 02/01/2025

Theo đó, 62 bệnh hiếm, bệnh hiểm nghèo trong danh mục Thông tư hướng dẫn của Bộ Y tế, người bệnh không cần giấy chuyển viện vẫn được thông tuyến, và được hưởng bảo hiểm y tế ở tuyến trên...

Cụ thể, ngày 1/1/2025, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2024. Trong đó, kèm danh mục 62 bệnh hiếm, bệnh hiểm nghèo không cần giấy chuyển viện, người bệnh vẫn được thông tuyến và được hưởng 100% mức hưởng bảo hiểm y tế.



Quy định mới của Bộ Y tế sẽ tạo điều kiện lợi hơn cho hoạt động khám bệnh của người dân. Ảnh: KT

Cũng theo Thông tư Bộ Y tế, người mắc bệnh hiếm, bệnh hiểm nghèo trong danh mục do Bộ Y tế quy định nêu trên, được bảo hiểm y tế thanh toán 100% khi khám chữa bệnh ở cơ sở y tế cấp chuyên sâu mà không cần giấy chuyển tuyến.

Danh mục 62 bệnh hiếm, bệnh hiểm nghèo không cần giấy chuyển viện, người bệnh vẫn được thông tuyến, cụ thể như sau:

1. Viêm màng não do lao (G01*)
2. U lao màng não (G07*)
3. Lao khác của hệ thần kinh
4. Lao hệ thần kinh, không xác định (G99.8*)
5. Nhiễm mycobacteria ở phổi
6. Nhiễm histoplasma capsulatum ở phổi cấp tính
7. Nhiễm nấm blastomyces ở phổi cấp tính
8. Nhiễm nấm paracoccidioides ở phổi
9. Nhiễm sporotrichum ở phổi (J99.8*)
10.Nhiễm aspergillus ở phổi xâm lấn
11.Nhiễm cryptococcus ở phổi
12.Nhiễm mucor ở phổi
13.Nhiễm mucor lan toả
14.U ác tụy
15.U ác tuyến ức
16.U ác của tim, trung thất và màng phổi
17.U ác của xương và sụn khớp ở vị trí khác và không xác định
18.U ác của mãng não
19.U ác của não

20.U ác của tủy sống, dây thần kinh sọ và các phần khác của hệ thần kinh trung ương
21.U ác thứ phát của não và màng não
22.Nhóm u ác tính
23.U ác của hệ lympho, hệ tạo máu và các mô liên quan
24.Hội chứng loạn sản tủy xương
25.Các thể suy tủy xương khác
26.Bệnh tăng đông máu khác (Hội chứng kháng phospho lipid)
27.Hội chứng thực bào tế bào máu liên quan đến nhiễm trùng
28.Bệnh đái tháo đường phụ thuộc insuline (Có đa biến chứng)
29.Bệnh đái tháo đường không phụ thuộc insuline (Có đa biến chứng)
30.Rối loạn chuyển hóa acid amin thơm
31.Rối loạn chuyển hóa acid amin chuỗi nhánh và rối loạn chuyển hóa acid béo
32.Các rối loạn khác của chuyển hóa acid amin
33.Nhóm rối loạn dự trữ thể tiêu bào (Bệnh Pompe, bệnh MPS, Bệnh Gaucher, Bệnh Fabry)
34.Rối loạn chuyển hóa đồng (bao gồm cả bệnh Wilson)
35.Thoái hóa dạng bột
36.Rối loạn trầm cảm tái diễn
37.Rối loạn ám ảnh nghi thức
38.Viêm não, viêm tủy và viêm não-tủy
39.Xơ cứng rải rác

40.Viêm tủy thị thần kinh [Devic]
41.Nhược cơ
42.Bệnh lý võng mạc của trẻ đẻ non
43.Suy tim
44.Hoại tử thượng bì nhiễm độc (Lyell/Steven Johnson)
45.Hội chứng sau mổ tim
46.Rối loạn chức năng khác sau phẫu thuật tim
47.Bệnh phổi mô kẽ khác
48.Áp xe phổi và trung thất
49.Mủ lồng ngực (nhiễm trùng nặng ở phổi)
50.Bệnh Crohn (viêm ruột từng vùng)
51.Pemphigus
52.Viêm mạch mạng lưới
53.Bệnh da tăng bạch cầu trung tính có sốt [Hội chứng Sweet]
54.Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống có tổn thương phủ tạng
55.Đái tháo đường sơ sinh
56.Dị tật bẩm sinh khác của não
57.Các dị tật bẩm sinh khác của tủy sống
58.Nhóm các dị tật bẩm sinh của hệ thống tuần hoàn
59.Biến dạng bẩm sinh của khớp háng
60.Kháng (các) thuốc chống lao
61.Di chứng của hoạt động chiến tranh (Di chứng do vết thương chiến tranh)
62.Tình trạng của mảnh ghép cơ quan và tổ chức

Tuấn Ngọc *(t/h)*